

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 13-12-2024

V/v Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Bé Hai.
- Ông Phạm Phước Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 371/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về “*Tranh chấp hôn nhân gia đình - Ly hôn, nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 582/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 619/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Trần Thị Kiều Thái A, sinh năm 1996 (vắng mặt).

HKTT: Tổ A, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ hiện nay: Tổ B, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Văn V, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 24/5/2024, Biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 08/11/2024, chị Trần Thị Kiều Thái A là nguyên đơn trình bày:

- Về hôn nhân: Qua thời gian tìm hiểu, chị Thái A và anh Nguyễn Văn V tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 07/02/2017. Sau thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa do không có tiếng nói chung, không cùng quan điểm sống. Từ

đó, vợ chồng dần có khoảng cách, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau nữa nên cuộc sống hôn nhân cũng không còn hạnh phúc. Cả hai đã cố gắng tìm cách hòa giải, hàn gắn nhưng không có kết quả. Vợ chồng cũng đã sống ly thân khoảng 04 năm nay. Nhận thấy cuộc sống không còn hạnh phúc, không còn tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Thái A yêu cầu được ly hôn với anh V.

- Về nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Kiều M, sinh ngày 15/5/2015 và Nguyễn Hà M1, sinh ngày 07/8/2017. Hiện hai con chung đang sống với chị Thái Anh . Khi ly hôn, chị Thái A yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Trần Thị Kiều Thái A và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp là về ly hôn, nuôi con; địa chỉ của bị đơn tại xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Nguyễn Văn V là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[3] Về hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Sau thời gian tìm hiểu thì chị Thái A và anh V tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 07/02/2017. Hôn nhân giữa chị Thái A và anh V là tự nguyện và hợp pháp, phù hợp quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Theo chị Thái A trình bày thì thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó lại thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa do không có tiếng nói chung, không cùng quan điểm sống. Từ đó, vợ chồng dần có khoảng cách, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau nữa nên cuộc sống hôn nhân cũng không còn hạnh phúc, anh chị đã không còn chung sống hơn 04 năm nay. Về phía anh V là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, biết nội dung vụ án nhưng không phản đối, không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị Thái Anh . Anh V cũng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không tham gia phiên hòa giải cũng như phiên tòa để vợ chồng có cơ hội hòa giải, hàn gắn tình cảm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Thái A và anh V là đã trầm trọng, mục đích hôn nhân giữa chị Thái A và anh V đã không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử căn

cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thái A đối với anh V.

[4] Về nuôi con: Căn cứ vào lời trình bày của chị Thái A và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định chị Thái A và anh V có 02 con chung tên Nguyễn Kiều M, sinh ngày 15/5/2015 và Nguyễn Hà M1, sinh ngày 07/8/2017. Hiện hai con chung đang sống với chị Thái Anh. Khi ly hôn, chị Thái A yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay cháu Kiều M và cháu Hà M1 đều đang sống với chị Thái Anh. Đồng thời, tại Văn bản ý kiến ngày 08/11/2024, cháu Kiều M và cháu Hà M1 đều có nguyện vọng sống với chị Thái Anh. Do đó, việc chị Thái A yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu Kiều M và cháu Hà M1 là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận. Trường hợp được tiếp tục nuôi cháu Kiều M và cháu Hà M1, chị Thái A không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết. Trường hợp chị Thái A có yêu cầu về cấp dưỡng thì có quyền khởi kiện thành vụ án khác.

[6] Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: Chị Thái A trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì chị Thái A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Thái A đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28, 35, 39, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 8, 9, 56, 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Kiều Thái A được ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

2. Về nuôi con: Chị Trần Thị Kiều Thái A được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung tên Nguyễn Kiều M, sinh ngày 15/5/2015 và Nguyễn Hà M1, sinh ngày 07/8/2017. Anh Nguyễn Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Trần Thị Kiều Thái A không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: Không có.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Kiều Thái A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào

số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Trần Thị Kiều Thái A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009053 ngày 01/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

6. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Cao Lãnh;
- CCTHADS H. Cao Lãnh;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã Tân Hội Trung;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Phương Thảo